

Số: 51/CT-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 11 năm 1985

## **CHỈ THỊ**

**V/v cải tạo tổ chức lại sản xuất, quản lý kinh doanh bốn ngành  
hàng thuốc lá, rượu, bia, nước giải khát, dầu thực vật và mía  
đường thuộc Ngành Công nghiệp thực phẩm trên địa bàn  
TP. Hồ Chí Minh**

Ngành Công nghiệp thực phẩm là một ngành kinh tế kỹ thuật gồm nhiều ngành hàng sản phẩm do Nhà nước thống nhất quản lý sản xuất kinh doanh, nhằm bảo đảm vệ sinh thực phẩm và bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

Những ngành sản phẩm thuộc công nghiệp thực phẩm hiện nay trong thành phố có những xí nghiệp quốc doanh trực thuộc nhiều Sở quản lý cần được từng bước sắp xếp phân công lại cho hợp lý và đưa dần vào một đầu mối. Trên cơ sở đó, từng bước cải tạo, tổ chức lại những cơ sở tiểu thủ công nghiệp sản xuất những mặt hàng theo chuyên ngành sản phẩm.

- Các ngành sản phẩm chuyên ngành của Công nghiệp thực phẩm phải do Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm là cơ quan duy nhất trực tiếp quản lý chỉ đạo, tạo điều kiện duy trì, phát triển những thành phần kinh tế thích hợp, phát huy được tay nghề kỹ thuật của những gia đình, cá nhân sản xuất những mặt hàng truyền thống phục vụ cho nhu cầu trong nước và tích cực tham gia xuất khẩu, tái tạo nguồn nguyên liệu, đổi mới trang bị kỹ thuật để các ngành sản phẩm công nghiệp thực phẩm ngày càng phát triển.

- Thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố sản xuất nhiều mặt hàng công nghiệp thực phẩm đa dạng, có giá trị cao, chất lượng được nhiều người ưa thích, có điều kiện tham gia xuất khẩu.

Để thực hiện nghiêm túc chủ trương thống nhất quản lý ngành trên địa bàn. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định tạm thời về tổ chức quản lý sản xuất và kinh doanh bốn ngành hàng công nghiệp thực phẩm.

- Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm cho Sở Công nghiệp, Liên hiệp

xí nghiệp công nghiệp thực phẩm, quận, huyện và các ngành có liên quan lập phương án cụ thể trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt và chịu trách nhiệm triển khai các bản quy định tạm thời từng ngành sản phẩm kèm theo đây và định kỳ báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT/Chủ tịch

Phó chủ tịch/Thường trực

**LÊ VĂN TRIẾT**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 11 năm 1985*

## **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**

### **Về tổ chức sản xuất quản lý kinh doanh**

### **Ngành thuốc lá trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh**

(Ban hành theo Chỉ thị số 51/CT-UB ngày 02-10-1985

của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Thuốc lá điếu và thuốc lá sợi các loại có quan hệ đến sức khỏe của nhân dân, Nhà nước trực tiếp tổ chức và quản lý theo những quy định sau:

### **VỀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT THUỐC LÁ ĐIẾU**

**Điều 1:** Thuốc lá được tổ chức sản xuất và kinh doanh trên địa bàn thành phố gồm hai loại:

1. Thuốc lá điếu.
2. Thuốc lá sợi.

Thuốc lá điếu do các xí nghiệp quốc doanh sau đây sản xuất và tổ chức kinh doanh:

- Liên hiệp xí nghiệp thuốc lá thuộc Bộ Công nghiệp thực phẩm.
- Xí nghiệp quốc doanh thuốc lá của thành phố.

**Điều 2:** Thành phố tổ chức xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá để giữ vai trò trung tâm ngành thuốc lá thành phố. Trên địa bàn quận, huyện có nguồn thuốc lá, Ủy ban nhân dân thành phố còn xem xét cho thành lập xưởng quốc doanh sản xuất thuốc lá, làm vệ tinh cho xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá của thành phố. Xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá của quận huyện đều do Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm thuộc Sở Công nghiệp quản lý

Xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá của thành phố có trách nhiệm cùng một số quận huyện lập phương án tổ chức sản xuất trình Ủy ban nhân dân thành

phổ duyệt. Sản phẩm của xí nghiệp và các xưởng vệ tinh phải bảo đảm tiêu chuẩn đã đăng ký với Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Những sản phẩm đúng tiêu chuẩn mới được xí nghiệp dán tem thuế tài chính cho phát hành.

**Điều 3:** Xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá điều của thành phố cùng với các xưởng sản xuất thuốc lá các quận, huyện có kế hoạch và phân công thu mua thuốc lá nguyên liệu trên thị trường thành phố, được phép liên doanh liên kết kinh tế với các huyện ngoại thành, với các tỉnh bạn để trồng thuốc lá, tổ chức hợp đồng thu mua bảo đảm nguyên liệu cho sản xuất, theo quy chế của các tỉnh và của thành phố, bảo đảm phân chia thỏa đáng quyền lợi giữa các bên.

### **TỔ CHỨC TIÊU THỤ THUỐC LÁ ĐIỀU**

**Điều 4:** Sở thương nghiệp thành phố lập và thực hiện kế hoạch tiêu thụ thuốc lá do các cơ sở quốc doanh trung ương phân phối cho thành phố và thuốc lá do thành phố sản xuất, trong hệ thống thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã.

Thuốc lá điều sản xuất, tại xí nghiệp quốc doanh thành phố đủ điều kiện xuất khẩu và có thị trường, được tham gia xuất khẩu theo quy chế về ngoại thương của thành phố.

**Điều 5:** Thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp Hợp tác xã thông qua mạng lưới cửa hàng quốc doanh và hợp tác xã bán thuốc lá đến tận người tiêu dùng.

Những hộ đang bán lẻ thuốc lá điều, thuộc phường xã nào do phường xã đó xét tổ chức thành đại lý cho thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã bán thuốc lá lẻ trong phường xã.

### **VỀ GIÁ:**

**Điều 6:** Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Ủy ban Vật giá thành phố cùng xí nghiệp quốc doanh sản xuất thuốc lá điều, Sở Thương nghiệp, Ủy ban nhân dân quận, huyện có xưởng quốc doanh sản xuất thuốc lá, thống nhất ban hành một khung giá bán buôn, bán lẻ thuốc lá điều và thuốc lá sợi. Tất cả các cơ sở kinh doanh thuốc lá đều phải chấp hành nghiêm chỉnh giá bán thuốc lá nhất là bán lẻ được ban hành, chánh quyền các cấp cùng các ngành có trách nhiệm phối hợp tổ chức quản lý, kiểm tra chặt chẽ việc thi hành giá, và có hình thức xử lý thích đáng đối với các trường hợp vi phạm giá.

### **VỀ THUẾ**

**Điều 7:** Áp dụng các quy định hiện hành về thuế đối với các xí nghiệp sản xuất của quốc doanh cũng như đối với các cơ sở kinh doanh thuốc lá điếu và thuốc lá sợi.

### **VỀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THUỐC LÁ.**

**Điều 8:** Các xí nghiệp và xưởng quốc doanh thuốc lá của thành phố phải đăng ký chất lượng, nhãn hiệu, giá cả, sản phẩm phải được dán tem do Sở tài chính thống nhất phát hành mới được đưa vào lưu thông trên thị trường.

Xí nghiệp quốc doanh thuốc lá thành phố là xí nghiệp trung tâm ngành sản xuất thuốc lá thành phố phải chịu trách nhiệm quản lý về chất lượng thuốc lá trước Ủy ban nhân dân thành phố và với người tiêu dùng.

**Điều 9:** Những cơ sở, cá nhân sản xuất thuốc lá lậu, làm nhãn hiệu giả, pha trộn nguyên liệu không đúng phẩm chất đăng ký, đầu cơ tích trữ thuốc lá và bán quá giá Nhà nước quy định, sẽ đưa ra xử lý nghiêm khắc bằng các hình thức phạt tiền, rút giấy phép hành nghề, tội nặng sẽ đưa ra tòa xét xử.

**Điều 10:** Công ty du lịch, Công ty cung ứng tàu biển và Tổng Công ty xuất nhập khẩu thành phố là ba cơ quan được tiêu thụ thuốc lá ngoại theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thuốc lá ngoại là quà biếu qua đường tàu biển, máy bay hoặc bưu điện và vượt quá số lượng tiêu chuẩn quy định, cơ quan được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền mua lại theo giá chỉ đạo, nếu là kinh doanh với khối lượng lớn thì giữ lại, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xử lý.

**Điều 11:** Thuốc lá điếu của các tỉnh bạn được Nhà nước cho phép sản xuất đúng tiêu chuẩn chất lượng có hợp đồng liên doanh, liên kết kinh tế với thành phố được Sở thương nghiệp thu mua và tổ chức lưu thông trên thị trường thành phố.

**Điều 12:** Các xí nghiệp và xưởng quốc doanh sản xuất thuốc lá điếu, được quyền liên doanh với các huyện ngoại thành và với các tập đoàn, các hợp tác xã nông nghiệp hoặc với nông dân để thu mua nguyên liệu thuốc lá theo sự phân công của ngành kinh tế kỹ thuật và theo chính sách hiện hành của thành phố.

### **CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG TAY NGHỀ, SẮP XẾP LẠI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THUỐC LÁ**

**Điều 13:** Những người có kinh nghiệm giỏi về kỹ thuật pha chế, về tổ chức quản lý sản xuất, được sử dụng và đãi ngộ thích đáng.

**Điều 14:** Những hộ kinh doanh thuốc lá sợi quy mô bán buôn được tổ chức

vào các cửa hàng hợp tác kinh doanh theo quy định tạm thời số 290/QĐ-UB ngày 8 tháng 11 năm 1984 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Những hộ bán thuốc lá sợi ở chợ, ở phường, xã được sắp xếp tổ chức lại theo ngành hàng, chịu sự quản lý của Ban quản lý chợ và Phường, xã.

**Điều 15:** Các xí nghiệp quốc doanh và xưởng quốc doanh sản xuất thuốc lá, được vận dụng các chính sách huy động vốn, vay vốn, để đầu tư đổi mới kỹ thuật, tạo điều kiện tăng số lượng và chất lượng sản phẩm tham gia xuất khẩu.

Thành phố sẽ miễn hoặc giảm thuế nhập khẩu đối với những nguyên liệu, hóa chất, hương liệu pha chế thuốc lá ngoại gởi từ nước ngoài về cho thân nhân trong nước mà có hợp đồng bán lại theo giá thỏa thuận với xí nghiệp, xưởng quốc doanh thuốc lá.

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.**

**Điều 16:** Sở Công nghiệp, LHXN Công nghiệp thực phẩm, Ban Cải tạo công thương nghiệp tư doanh thành phố, Sở Thương nghiệp, những quận huyện có xưởng quốc doanh sản xuất thuốc lá cùng các ngành Tài chính, Ngân hàng, Vật giá chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc tổ chức triển khai thi hành bản quy định tạm thời này.

Bản quy định tạm thời này có hiệu lực kể từ ngày ký, các quy định nào trước đây trái với các điều khoản trong bản quy định tạm thời này đều bãi bỏ.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 11 năm 1985*

## **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**

**Về tổ chức sản xuất, quản lý kinh doanh ngành rượu bia,  
nước giải khát trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành theo Chỉ thị số 51/CT-UB ngày 02-10-1985

của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Thực hiện quy định chung của Trung ương về tổ chức sản xuất, quản lý kinh doanh ngành rượu bia, nước giải khát, được sự nhất trí của Bộ công nghiệp thực phẩm, thực hiện cuộc vận động nhân dân hạn chế uống rượu trong các cuộc vui công cộng và lễ lạc gia đình. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành bản quy định tạm thời sau đây:

### **NGUYÊN TẮC CHUNG**

Thành phố Hồ Chí Minh được sản xuất cồn tinh luyện và pha chế rượu mùi các loại đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và được tiêu thụ trong thành phố, liên doanh liên kết với các tỉnh bạn và được quyền tham gia sản xuất xuất khẩu.

Bia và nước giải khát do Bộ Công nghiệp thực phẩm chịu trách nhiệm sản xuất và cung ứng theo hợp đồng kinh tế, đúng chất lượng, loại hàng hợp thị hiếu tiêu dùng của nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Trên nguyên tắc thỏa thuận giữa Bộ công nghiệp thực phẩm và thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố quy định các điều cụ thể sau đây để tiến hành cải tạo, tổ chức lại sản xuất và quản lý kinh doanh các mặt hàng này như sau:

### **RƯỢU CỒN:**

**Điều 1: Sản xuất cồn tinh luyện và pha chế rượu bia, nước giải khát.**

a) Các đơn vị sau đây được phép sản xuất cồn tinh luyện và pha chế rượu các loại trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

1. Các xí nghiệp rượu mía đường quốc doanh, Liên hiệp xí nghiệp rượu bia II thuộc Bộ Công nghiệp thực phẩm được Bộ cho phép.

2. Các xí nghiệp rượu quốc doanh và xưởng rượu quốc doanh của thành phố Hồ Chí Minh thuộc XNLHCN thực phẩm Sở công nghiệp thành phố - là cơ quan quản lý ngành kinh tế kỹ thuật.

3. Các xí nghiệp dược phẩm được Bộ Y tế và Sở Y tế thành phố cho phép sản xuất cồn tinh luyện và pha chế rượu thuốc theo kế hoạch bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

4. Các hợp tác xã, xí nghiệp hợp doanh Đông – Nam được Sở Y tế thành phố cho phép đăng ký pha chế rượu thuốc gia truyền.

b) Được Bộ Công nghiệp thực phẩm cho phép LHXH quốc doanh rượu bia II của Bộ Công nghiệp thực phẩm trên địa bàn thành phố, với công suất hiện nay chưa sử dụng hết, có khả năng sản xuất các loại bia, nước giải khát, nước trái cây với các loại mùi vị khác nhau hợp thị hiếu tiêu dùng trên thị trường, có trách nhiệm hợp đồng với Ủy ban nhân dân thành phố sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng cho nhân dân thành phố và khách vãng lai.

c) Chất lượng rượu, bia, nước giải khát các loại đều phải được Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp giấy phép và phải được kiểm tra để đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm.

d) Các xí nghiệp quốc doanh rượu đều phải chấp hành nghiêm túc quy định về nguyên liệu để sản xuất từng loại cồn, từng loại rượu.

e) Các xí nghiệp quốc doanh rượu được ký hợp đồng mua rĩ đường từ các cơ sở sản xuất đường mật, đường ly tâm trong thành phố và của các tỉnh bạn làm nguyên liệu cất cồn tinh luyện và pha chế rượu.

## **Điều 2: Mua và tiêu thụ rượu**

Những đơn vị sau đây được phép mua và kinh doanh rượu, bia, nước giải khát trong nội địa:

1. Sở thương nghiệp thành phố được quyền mua các loại rượu, bố trí mạng lưới quốc doanh và Hợp tác xã bán cho người tiêu thụ theo phương thức thuận lợi.

Theo hợp đồng liên kết kinh tế, Sở Thương nghiệp có quyền trao đổi với các tỉnh bạn và cung ứng cho xuất khẩu.

2. Sở ăn uống khách sạn thành phố được hợp đồng tiêu thụ rượu, bia, nước



giải khát với LHXN quốc doanh rượu, bia II Bộ Công nghiệp thực phẩm, với LHXN Công nghiệp thực phẩm thuộc Sở Công nghiệp và phân phối các loại rượu cho các Công ty ăn uống khách sạn, các nhà hàng, các cửa hàng hợp tác kinh doanh ăn uống trong mạng lưới của ngành để bán cho tiêu dùng.

3. Công ty du lịch, Công ty cung ứng tàu biển, Tổng Công ty xuất nhập khẩu thành phố, được hợp đồng tiêu thụ rượu với LHXN công nghiệp thực phẩm thành phố và Liên hiệp xí nghiệp rượu, bia II Bộ Công nghiệp thực phẩm, các xí nghiệp quốc doanh rượu và bán đúng đối tượng tiêu dùng theo giá và phương thức Nhà nước quy định.

4. Các cửa hàng dược phẩm do Sở Y tế quản lý được phép trưng bày và bán các loại rượu thuốc được quyền mua và tiêu thụ các loại rượu thuốc gia truyền của hợp tác xã, xí nghiệp hợp doanh thuộc đông nam dược do Bộ Y tế và Sở Y tế cấp giấy phép sản xuất.

Các hợp tác xã và các tổ chức trị đông y chỉ được phép bán cho bệnh nhân của mình loại rượu thuốc do chính hợp tác xã pha chế đã được Sở Y tế cho phép sản xuất và Chi cục đo lường chất lượng sản phẩm thành phố kiểm nghiệm.

5. Hợp tác xã mua bán phường, xã tổ chức bán rượu lẻ cho người tiêu dùng trong phường xã mình. Ủy ban nhân dân phường, xã chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra chất lượng và giá cả.

## **CẢI TẠO TỔ CHỨC LẠI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT CÒN TINH LUYỆN VÀ PHA CHẾ RƯỢU, QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG RƯỢU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ.**

### **Điều 3: Tổ chức lại các cơ sở sản xuất còn tinh luyện.**

- Các cơ sở sản xuất còn tinh luyện, có thiết bị đúng tiêu chuẩn kỹ thuật của các cơ quan Nhà nước xây dựng, với vốn tự có, đang hoạt động trong thành phố sẽ do Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm thành phố chịu trách nhiệm liên doanh sản xuất, định lãi thỏa đáng, thu mua toàn bộ sản phẩm hoặc mua lại cơ sở để tổ chức quản lý quốc doanh và vận dụng chính sách và chế độ sử dụng tay nghề kỹ thuật tại chỗ một cách thỏa đáng.

- Các cơ sở tư nhân có quy mô lớn, thiết bị hoàn chỉnh bảo đảm sản xuất và tinh luyện còn đúng tiêu chuẩn, được LHXH Công nghiệp thực phẩm thuộc Sở Công nghiệp mua lại chuyển thành phân xưởng của xí nghiệp quốc doanh rượu thành phố. Công nhân kỹ thuật tại cơ sở được sử dụng như công nhân xí nghiệp quốc doanh. Những người chủ có tay nghề kỹ thuật được sử dụng và đãi ngộ thỏa

đáng.

- Các cơ sở khác quy mô nhỏ, do ngành công nghiệp thực phẩm thành phố tham gia về mặt quản lý ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo tổ chức sắp xếp lại chuyển hướng kinh doanh mặt hàng khác.

#### **Điều 4: Về pha chế rượu**

Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện đã có sẵn cơ sở pha chế rượu trắng, rượu mùi, có thiết bị hoàn chỉnh, có mặt bằng bảo đảm vệ sinh thực phẩm được tổ chức lại thành xưởng rượu quốc doanh trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện làm vệ tinh cho xí nghiệp quốc doanh rượu thành phố theo quy chế của Trung ương về thống nhất, quản lý ngành rượu, bia, nước giải khát.

#### **Điều 5: Về bia, nước giải khát.**

Chỉ được lưu hành trong thành phố những loại bia, nước giải khát của Liên hiệp xí nghiệp rượu bia II thuộc Bộ Công nghiệp thực phẩm và của Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm thành phố phát hành qua hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa của thành phố.

Trên địa bàn quận, huyện đã có những cơ sở sản xuất nước giải khát, tạm thời được phép duy trì một cơ sở quốc doanh hoặc xí nghiệp hợp doanh sản xuất nước giải khát trực thuộc quận, huyện với nguyên tắc bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn vệ sinh, các chỉ tiêu về chất lượng sản phẩm theo quy định.

Các cơ sở sản xuất nước giải khát thuộc các thành phần kinh tế khác còn lại không được tiếp tục hoạt động, và được hướng dẫn để chuyển sang ngành nghề khác thích hợp.

#### **Điều 6: Quản lý thị trường rượu, nước giải khát.**

- Cồn tinh luyện, cồn thô là mặt hàng cấm lưu thông trên thị trường.

- Rượu mùi, rượu trắng, rượu thuốc các loại của các xí nghiệp quốc doanh thuộc LHXN cấp trung ương, hoặc do thành phố sản xuất đựng trong chai hay trong thùng đều phải được kiểm tra chất lượng mới được dán tem do Sở Tài chính phát hành đưa ra lưu thông trên thị trường.

- Mỗi xưởng quốc doanh pha chế rượu mùi, rượu trắng, rượu thuốc của quận, huyện đều phải được Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định thành lập.

- Mỗi cơ sở đại lý bán rượu, nước giải khát đều phải có giấy phép đăng ký

kinh doanh và có thuế môn bài theo quy định hiện hành.

- Những cơ sở nấu rượu từ những thiết bị thô sơ không được tiếp tục hành nghề và phải chuyển sang sản xuất nghề khác.

### **Điều 7: Không được mua bán các loại rượu ngoại trên thị trường thành phố.**

Rượu từ nước ngoài gửi về qua các cửa khẩu hoặc qua bưu điện, do cơ quan được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền mua lại theo giá chỉ đạo nếu là quà biếu có số lượng quá quy định của Nhà nước, hoặc gửi lại lập biên bản và báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố quyết định xử lý nếu là kinh doanh số lượng lớn.

Công ty du lịch, Công ty cung ứng tàu biển và Tổng công ty xuất nhập khẩu thành phố là những cơ quan duy nhất được phép tồn trữ và tiêu thụ rượu ngoại theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Việc mua bán trao đổi các loại rượu giữa thành phố và các tỉnh đều phải có hợp đồng kinh tế theo quy định phân công phân cấp liên kết hiện nay của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các loại rượu của các tỉnh có liên kết kinh tế bảo đảm được tiêu chuẩn chất lượng của Nhà nước quy định, có dán tem chất lượng của Tỉnh, được Sở thương nghiệp thành phố thu mua và tổ chức việc lưu thông tại thành phố.

### **Điều 8: Về giá**

Thực hiện cuộc vận động giảm bớt tiêu dùng rượu, Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Ủy ban Vật giá thành phố cùng Chi cục Thuế, Sở Thương nghiệp, Tổng công ty xuất nhập khẩu và Ủy ban nhân dân quận, huyện có xưởng quốc doanh rượu thống nhất ban hành bảng giá chỉ đạo trên địa bàn thành phố trong khung giá chuẩn của Hội đồng Bộ trưởng quy định, trên nguyên tắc bảo đảm giá thỏa đáng đối với nước giải khát, bia thông dụng và được tính tỷ lệ lũy tiến đối với các loại rượu cao cấp.

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 9:** Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm cho Sở Công nghiệp, Ban cải tạo Công thương nghiệp tư doanh thành phố, Ủy ban nhân dân một số quận, huyện có cơ sở cùng Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm thành phố, các đoàn thể quần chúng:

- Mở cuộc vận động trong nhân dân giảm dần mức độ tiêu dùng rượu, hạn chế các cuộc liên hoan dùng nhiều rượu có thể gây độc hại.

- Cấm không cho dùng lương thực để cất cồn nấu rượu trong nhân dân.

- Ngành và Ủy ban nhân dân quận huyện cần có kế hoạch phối hợp tổ chức kiểm tra, thống kê và phân loại tất cả các cơ sở sản xuất rượu cồn và nước giải khát hiện có trên địa bàn quận huyện để phân loại và xử lý theo quyết định này.

**Điều 10:** Bản quy định tạm thời này được thi hành kể từ ngày ký, những quy định nào ban hành trước đây trái với bản quy định này đều bãi bỏ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 11 năm 1985

## **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**

### **VỀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT, QUẢN LÝ KINH DOANH NGÀNH MÍA ĐƯỜNG trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh**

(Ban hành theo Chỉ thị số 51/CT-UB ngày 02-11-1985

của Ủy ban nhân dân thành phố)

Để sắp xếp tổ chức lại các vùng trồng mía, các lò đường, các máy quay ly tâm đường cát và tổ chức lưu thông đường, theo phương hướng cải tạo và quy hoạch chung của thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quy định sau đây:

#### **VỀ TRỒNG MÍA**

**Điều 1:** Các huyện ngoại thành hiện nay có vùng trồng mía được duy trì và phát triển theo quy hoạch của huyện, đồng thời từng bước tổ chức lại việc sản xuất đường theo kế hoạch phát triển kinh tế của huyện và của thành phố.

Những hộ nông dân cá thể trồng mía trên phần đất của mình được bán cho các nhà máy đường nơi thuận tiện, hoặc có thể bán mía cây, hoặc hợp đồng ép mía nấu đường cho nhu cầu gia đình hoặc bán lẻ đường ra thị trường.

#### **VỀ SẢN XUẤT ĐƯỜNG**

**Điều 2:** Các lò đường thủ công hiện nay ở các huyện ngoại thành được sắp xếp lại như sau:

a) Các lò đường có che ép mía và chảo nấu từ 30 tấn mía/ngày trở lên, được Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thành những xí nghiệp đường quốc doanh, hoặc xí nghiệp hợp doanh xây dựng trên địa bàn thuận tiện về vận chuyển nguyên liệu cho sản xuất và thành phẩm cho tiêu thụ.

b) Thực hiện tập trung nguồn mía cây và mật đường của các vùng lân cận lò đường trong huyện vào xí nghiệp quốc doanh, xí nghiệp hợp doanh đường của

huyện, thông qua các hợp đồng kinh tế, các mối liên doanh liên kết sản xuất, với chính sách giá hợp lý và phân chia lợi ích thỏa đáng giữa hai bên.

**Điều 3:** Các lò đường nhỏ còn lại được tổ chức vào các hợp tác xã nông nghiệp có trồng mía và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã.

- Các lò đường nhỏ của hợp tác xã chịu sự quản lý của Ủy ban nhân dân huyện cùng các xí nghiệp quốc doanh đường tổ chức thành một khu vực sản xuất – tiêu thụ mía đường từ trồng mía, thu mua, nấu đường đến tổ chức mạng lưới tiêu thụ trong nhân dân.

Ngoài chỉ tiêu giao nộp đường thô cho thành phố, Ủy ban nhân dân huyện được quyền cho phép xí nghiệp quốc doanh đường của huyện tổ chức tiêu thụ trong khung giá chỉ đạo được làm hàng hóa trao đổi liên kết kinh tế với các quận, huyện bạn.

**Điều 4:** Ủy ban nhân dân huyện có cơ sở sản xuất đường được tổ chức ly tâm đường thô thành đường tinh qua phương thức:

- Hợp tác sản xuất với các quận nội thành có máy ly tâm đường.
- Hợp tác với những hộ có máy ly tâm đường cát đưa về huyện tổ chức thành vệ tinh của xí nghiệp quốc doanh đường của huyện hoặc thành 1 cơ cấu chuyên ngành trong xí nghiệp quốc doanh đường của huyện.

**Điều 5:** Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện sở tại, những xí nghiệp quốc doanh hoặc các lò đường của các hợp tác xã nông nghiệp còn thừa công suất, được quyền ký hợp đồng sản xuất, gia công với những địa phương bạn có nhu cầu theo đúng nguyên tắc hợp đồng kinh tế.

**Điều 6:** Những xí nghiệp sản xuất đường có rĩ đường, đường mật thừa, được quyền hợp đồng bán lại cho xí nghiệp rượu cồn quốc doanh của thành phố.

### **TỔ CHỨC LẠI CÁC HỘ CÓ MÁY LY TÂM ĐƯỜNG**

**Điều 7:** Những hộ có máy ly tâm đường trong các quận nội thành được tổ chức lại theo các hình thức xí nghiệp hợp doanh HTX, tổ sản xuất chấp hành định mức kinh tế kỹ thuật do ngành kinh tế kỹ thuật quy định.

Những cơ sở có công suất quá nhỏ không có hiệu quả kinh tế, được vận động chuyển sang sản xuất mặt hàng khác hoặc sang dịch vụ.

Những cơ sở sản xuất đường ly tâm có giấy phép hành nghề được quyền ký hợp đồng kinh tế như điều 3 và điều 5 quy định.

## VỀ TIÊU THỤ ĐƯỜNG

**Điều 8:** Tất cả đường thô, đường ly tâm sản xuất ra trong thành phố đều thông qua mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa để bán đến tay người tiêu dùng.

Đường sản xuất vượt chỉ tiêu kế hoạch, vượt mức tiêu dùng của thành phố Sở thương nghiệp và các quận, huyện được tiến hành hợp tác liên doanh liên kết kinh tế tổ chức chế biến bảo quản hiệu quả kinh tế cao nhất.

**Điều 9:** Những hộ tư nhân kinh doanh đường mía ở các chợ được tổ chức lại theo nội dung quy định tạm thời 290/QĐ-UB ngày 8 tháng 11 năm 1984 thành cửa hàng hợp tác kinh doanh (đối với hộ lớn) hoặc thành tổ ngành hàng bán đường lẻ chịu sự quản lý của Ban quản lý từng chợ.

## VỀ GIÁ

**Điều 10:** Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Ủy ban Vật giá thành phố cùng với ngành mía đường và quận, huyện nghiên cứu ban hành 1 khung giá hợp lý cho từng thời kỳ trong khung giá chuẩn Hội đồng Bộ trưởng quy định, khuyến khích vùng chuyên canh mía, khuyến khích đầu tư chiều sâu, đổi mới kỹ thuật sản xuất đường và chế biến sản phẩm từ đường mía.

## SỬ DỤNG TAY NGHỀ.

**Điều 11:** Đối với người có tay nghề kỹ thuật trồng mía, nấu và chế biến đường mật, ngành mía đường và Ủy ban nhân dân quận, huyện được vận dụng chính sách ưu đãi một cách thỏa đáng.

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.

**Điều 12:** Thành phố khuyến khích việc liên kết kinh tế vùng trồng mía và các xí nghiệp sản xuất đường, các xí nghiệp chế biến sản phẩm từ đường bảo đảm lợi ích thỏa đáng giữa đôi bên.

Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm cho các huyện ngoại thành, quận ven và những quận nội thành có vùng trồng mía, lò đường, máy quay ly tâm, xí nghiệp chế biến tiến hành liên doanh hợp tác bảo đảm thực hiện ngày càng tốt quy hoạch và kế hoạch mía đường của thành phố và làm đầy đủ nghĩa vụ với Trung ương, các tỉnh bản.

Dưới sự hỗ trợ của Phân ban Nông thôn Thành ủy, Sở Nông nghiệp, Sở thương nghiệp, Ban cải tạo công thương nghiệp tư doanh thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan cùng Ủy ban Vật giá thành phố, Chi cục thuế và một

số ngành tổng hợp lập kế hoạch triển khai trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện bản quy định tạm thời này.

Bản quy định tạm thời này có giá trị từ ngày ký.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 11 năm 1985

## **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**

### **VỀ cải tạo tổ chức sản xuất và quản lý kinh doanh ngành dầu thực vật.**

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 51/CT-UB ngày 02-11-1985

của Ủy ban nhân dân thành phố)

Các loại cây có hạt có dầu được trồng ở các huyện ngoại thành và vùng ven nhưng các cơ sở ép dầu và tinh chế dầu thực vật có công suất khoảng 13.000 tấn/năm, đều được xây dựng trong các quận nội thành và dựa vào nguồn nguyên liệu từ các vùng trồng cây có dầu.

Để tiến hành tổ chức sắp xếp lại việc trồng trọt, cây có dầu và sản xuất dầu và quản lý kinh doanh dầu thực vật theo kế hoạch phát triển kinh tế.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành những quy định tạm thời sau đây:

### **VỀ VÙNG CÂY CÓ DẦU VÀ NGUỒN NGUYÊN LIỆU ÉP DẦU.**

**Điều 1:** Những huyện có vùng trồng cây có hạt lấy dầu và cây có tinh dầu được duy trì và phát triển tùy theo khả năng đầu tư của từng huyện.

- Com dừa, đậu phộng (lạc), mè (vừng), đậu nành là những nguyên liệu chế biến dầu thực vật được tập trung cho các xí nghiệp chế biến dầu thực vật.

- Hợp tác xã tập đoàn sản xuất nông nghiệp được khuyến khích tận dụng mọi khả năng đất canh tác, bằng mọi biện pháp kỹ thuật, tăng diện tích trồng và tăng sản lượng hạt có dầu.

- Những nông dân cá thể trồng cây có hạt dầu được khuyến khích phát triển trên phần đất của mình, được mua lại với giá thỏa thuận.

### **TỔ CHỨC LẠI VÀ QUẢN LÝ CÁC CƠ SỞ CHẾ BIẾN DẦU THỰC VẬT.**

**Điều 2:** Những cơ sở chế biến thủ công (bọng dầu), cơ giới và một số cơ sở tinh luyện dầu hiện nay vẫn tập trung trong một số quận nội thành và một số huyện

có nguyên liệu ép dầu.

Những cơ sở này hình thành tự phát, nay được từng bước tổ chức lại và quản lý theo các loại hình và chính sách như những cơ sở sản xuất công nghiệp khác:

- Xí nghiệp quốc doanh.

- Xí nghiệp hợp doanh.

- Hợp tác xã.

- Những cơ sở vệ tinh cho những hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp có trồng cây có dầu chịu sự quản lý của Ban chủ nhiệm hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp.

**Điều 3:** Những cơ sở xây dựng ở những vùng không có nguyên liệu được thực hiện các biện pháp sau đây nhằm sắp xếp lại để phát triển sản xuất, bảo đảm công việc làm cho người lao động:

- Được ký hợp đồng gia công với ngành dầu thực vật hoặc với những quận, huyện và một số tỉnh bạn có nguyên liệu cần ép dầu.

- Được chuyển cơ sở và lao động đến vùng nguyên liệu để làm ăn lâu dài, trước tiên ở các huyện ngoại thành, hoặc ở các tỉnh có nguyên liệu.

- Những cơ sở có kỹ thuật tinh luyện dầu được khuyến khích duy trì và đầu tư kỹ thuật tiên tiến, tổ chức thành những cơ sở đầu đàn của ngành dầu thực vật thành phố.

**Điều 4:** Ngành dầu thực vật được khuyến khích liên doanh liên kết đầu tư kỹ thuật cho những vùng trồng cây có hạt, dầu tăng sản lượng chế biến, chất lượng tinh luyện, tham gia xuất khẩu và được phân chia quyền lợi xuất khẩu một cách thỏa đáng trên cơ sở thỏa thuận giữa vùng nguyên liệu và cơ sở chế biến tinh luyện dầu với Tổng Công ty xuất nhập khẩu thành phố.

#### **VỀ ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT**

**Điều 5:** Các cơ sở chế biến tinh luyện dầu thực vật phải chấp hành nghiêm túc định mức kỹ thuật tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm do ngành kinh tế kỹ thuật ban hành.

#### **THU MUA, TIÊU THỤ DẦU, KHÔ, BÁNH DẦU.**

**Điều 6:** Dầu chế biến theo hợp đồng được giao nộp đúng số lượng và chất lượng kí kết.

- Dầu chế biến từ nguyên liệu tự lo, thu mua ở thị trường tự do được giao bán cho thương nghiệp quốc doanh để tổ chức tinh luyện và phân bổ tiêu thụ trong nhân dân theo mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, dầu đủ tiêu chuẩn được đưa xuất khẩu.

- Nhân dân có sản xuất dầu thực vật với số lượng nhỏ được đưa ra tiêu thụ ở thị trường hoặc đem bán cho Hợp tác xã mua bán hoặc cho xí nghiệp tinh luyện dầu theo giá thỏa thuận hợp lý.

**Điều 7:** Các xí nghiệp chế biến dầu thực vật, các xí nghiệp chế biến thức ăn gia súc trên từng quận, huyện hợp đồng thu mua khô, bánh dầu đúng chuẩn chất để tham gia xuất khẩu hoặc đưa sản xuất thức ăn gia súc.

### **VỀ GIÁ:**

**Điều 8:** Để thống nhất việc quản lý giá căn cứ giá chuẩn của Nhà nước, Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Ủy ban Vật giá thành phố cùng ngành dầu thực vật và Ủy ban nhân dân các huyện nghiên cứu ban hành khung giá cho các loại sau đây theo từng thời gian:

- Giá nguyên liệu.
- Giá dầu thô.
- Giá dầu tinh luyện.
- Giá gia công.

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Sở công nghiệp, Liên hiệp xí nghiệp công nghiệp thực phẩm thành phố, Ban cải tạo công thương nghiệp tư doanh, các ngành tổng hợp có liên quan, được sự hỗ trợ của Phân ban Nông thôn Thành ủy chịu trách nhiệm tổ chức triển khai bản quy định tạm thời về tổ chức cải tạo sắp xếp lại trồng trọt, sản xuất, kinh doanh ngành dầu thực vật ghi trong bản này đúng như những hình thức, chính sách khung đã được thành phố ban hành. Những kiến nghị sửa đổi phải được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Bản quy định tạm thời này được thi hành kể từ ngày ký.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ